

NGÀNH HÀNG RAU QUẢ

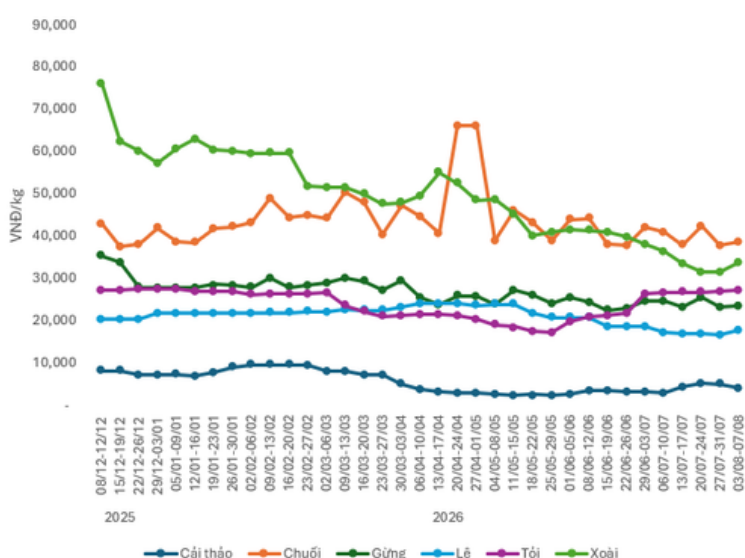
www.thitruongnongsan.com.vn

ĐIỂM TIN

- Tại thị trường Trung Quốc, giá cải thảo giảm; giá chuối, gừng, lê, tỏi, xoài tăng so với tuần trước;
- Trung Quốc tăng nhập khẩu rau quả;
- Peru xuất khẩu lô chuối thương mại đầu tiên sang Trung Quốc;
- Thanh long mở ra cơ hội kinh tế mới tại Kenya;
- Giá rau quả tại Nhật Bản biến động trái chiều do thời tiết;
- Nhập khẩu đủ của Hoa Kỳ tiếp tục tăng lên mức kỷ lục;
- Campuchia mở rộng thị phần nhãn tươi và khô tại Trung Quốc.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Diễn biến giá một số loại rau quả trên thị trường Trung Quốc



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá một số loại nông sản trên thị trường Trung Quốc

- Giá cải thảo trung bình đạt 4.268 VNĐ/kg, giảm 815 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá chuối trung bình đạt 38.701 VNĐ/kg, tăng 708 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá gừng trung bình đạt 23.535 VNĐ/kg, tăng 178 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá lê trung bình đạt 17.820 VNĐ/kg, tăng 1.103 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá tỏi trung bình đạt 27.394 VNĐ/kg, tăng 263 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá xoài trung bình đạt 33.890 VNĐ/kg, tăng 2.125 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

(Tỷ giá tạm tính theo Tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước VN từ 06/07-12/08/2026: 1 CNY= 3.765,54 VNĐ)

Trung Quốc

Theo Tổng cục Hải quan Trung Quốc, trong 6 tháng đầu năm nay, nước này đã chi hơn 13 tỉ USD để nhập khẩu rau quả, tăng 4,3% so với cùng kỳ năm trước. Nguồn cung chính đến từ Thái Lan, Chile và Việt Nam. Trong đó, Việt Nam có nguồn cung tăng cao nhất và dự báo sẽ vượt qua Chile để chiếm vị trí thứ 2. Thái Lan vẫn là nguồn cung rau quả chính với kim ngạch trên 5 tỉ USD, chiếm thị phần gần 37%, so với cùng kỳ năm 2025 tăng trưởng 17%. Tuy nhiên, nguồn cung từ Việt Nam tăng trưởng mạnh nhất với 20% và kim ngạch đạt 2,2 tỉ USD, giúp thị phần tại Trung Quốc tăng từ 14% lên 16,1%. Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu rau quả từ Chile đạt gần 2,3 tỉ USD, giảm đến 23% so với cùng kỳ năm trước.

Trong nhóm 10 nguồn cung rau quả chính cho Trung Quốc còn có nhiều quốc gia Đông Nam Á khác cũng tăng trưởng tốt như: Philippines, Malaysia, Campuchia, nhưng kim ngạch còn hạn chế.

Theo các chuyên gia, Chile sở hữu nguồn cung quan trọng nhất nhưng do khoảng cách địa lý đẩy chi phí vận chuyển tăng khiến sản phẩm của quốc gia Nam Mỹ này ngày càng mất tính cạnh tranh. Trong khi đó, Thái Lan và Việt Nam đã vươn lên chiếm lĩnh thị trường bằng các sản phẩm chất lượng cao, độ tươi mới nhờ lợi thế vị trí địa lý. Đặc biệt, trong năm 2026, căng thẳng Trung Đông và cú sốc về giá dầu đã giúp các quốc gia Đông Nam Á gia tăng lợi thế và nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường. [2]

Peru

Theo Cơ quan Y tế Nông nghiệp Quốc gia Peru (SENASA), ngày 23/7/2026, Peru đã xuất khẩu 20 tấn chuối sang Trung Quốc, đánh dấu lô hàng thương mại đầu tiên vào thị trường này.

SENASA yêu cầu chuối xuất khẩu phải có nguồn gốc từ các vùng trồng đã được chứng nhận và kiểm tra. Cơ sở đóng gói cũng phải tuân thủ nghị định thư song phương, bảo đảm truy xuất nguồn gốc đầy đủ và không để lô hàng nhiễm các loài sinh vật gây hại thuộc diện kiểm soát.

Năm 2025, Peru xuất khẩu gần 140.000 tấn chuối. Hà Lan là thị trường lớn nhất với 45.600 tấn, tiếp theo là Hoa Kỳ với 44.600 tấn; các thị trường khác gồm Italy, Bỉ, Hàn Quốc và Nhật Bản. Việc tiếp cận thị trường Trung Quốc mở thêm đầu ra cho người trồng chuối Peru, giảm sự phụ thuộc vào các thị trường châu Âu và Bắc Mỹ. [3]

Kenya

Thanh long từ loại trái cây ít được biết đến đã trở thành cây trồng có giá trị tại Kenya, tạo việc làm, cải thiện thu nhập và thu hút nhu cầu trong nước lẫn xuất khẩu. Bước ngoặt bắt đầu từ năm 2018, khi doanh nhân người Trung Quốc (Zhang Wen Sheng) cùng bạn bè đến Kenya du lịch. Nhận thấy điều kiện khí hậu tại quốc gia Đông Phi này phù hợp với nhiều loại cây ăn quả nhiệt đới vốn được trồng phổ biến ở Trung Quốc, nhóm của ông quyết định đầu tư

vào lĩnh vực nông nghiệp. Năm 2019, Công ty Kaiview Ecological Plantation thành lập trang trại khoảng 6 ha tại khu vực hồ Naivasha và bắt đầu thu hoạch thương mại từ năm 2020. Ban đầu, sản phẩm chủ yếu được xuất sang Tây Ban Nha và Italy; sau bốn năm, thanh long đã phổ biến hơn tại các chợ và cửa hàng bán lẻ Kenya. Giá tại trang trại dao động 1,9–3,9 USD/kg, nhưng nguồn cung hiện chưa đáp ứng đủ nhu cầu.

Không chỉ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, nhiều nông dân Kenya cũng bắt đầu phát triển mô hình trồng thanh long. Ông Anthony Mugambi, một kỹ sư viễn thông đã quyết định thử nghiệm trồng thanh long trên trang trại của mình tại thị trấn Meru vào năm 2012. Hiện ông điều hành trang trại Gravity Farms với diện tích hơn 8 ha và được xem là một trong những chuyên gia về thanh long tại Kenya. Theo ông, nếu tiếp tục mở rộng diện tích và nâng cao năng lực sản xuất, Kenya có thể trở thành một trong những quốc gia sản xuất thanh long lớn trên thế giới trong khoảng hai thập kỷ tới, đồng thời tạo ra nguồn doanh thu hàng trăm triệu USD mỗi năm cho nền kinh tế. [4]

Nhật Bản

Giá rau quả bán buôn tại Tokyo đã biến động trái chiều vào cuối tháng 7/2026. Ngày 30/7, giá dưa chuột cao hơn 55% so với mức trung bình cùng kỳ 5 năm; khoai tây tăng 44%, bắp cải tăng 28% và cải thảo tăng 29%. Ngược lại, giá cà rốt thấp hơn 35% so với mức trung bình theo mùa.

Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản dự báo, trong tháng 8, giá dưa chuột tiếp tục cao hơn bình thường do mưa, nhiệt độ thấp và nắng nóng đột ngột làm chậm sinh trưởng tại các vùng sản xuất chính. Giá cà rốt có thể duy trì dưới mức trung bình trong nửa đầu tháng do nguồn cung tăng, trong khi giá khoai tây và bắp cải được dự báo dần trở lại mức thông thường theo mùa. [5]

Hoa Kỳ

Theo USDA, năm 2025, Hoa Kỳ nhập khẩu kỷ lục khoảng 247.208 tấn đu đủ tươi, tăng 10% so với năm 2024 và vượt mức kỷ lục được thiết lập năm 2023 (227.250 tấn). Xu hướng tăng tiếp tục trong 5 tháng đầu năm 2026, khi nhập khẩu đu đủ của Hoa Kỳ tăng 8% so với cùng kỳ năm 2025. Lượng hàng từ Mexico tăng đã bù đắp phần suy giảm nguồn cung từ Guatemala. Diện tích trồng đu đủ của Mexico tăng từ hơn 5.666 ha năm 2010 lên trên 8.094 ha năm 2024. Khoảng 99% lượng đu đủ xuất khẩu của Mexico được đưa vào thị trường này. [6]

Campuchia

Campuchia đang mở rộng xuất khẩu nhãn sang Trung Quốc sau khi nhãn tươi chính thức được phép từ tháng 10/2022. Hiện nước này có hơn 13.600 ha nhãn, tập trung chủ yếu tại Pailin, Battambang và Banteay Meanchey. Theo một số doanh nghiệp xuất khẩu, nhãn Campuchia được người tiêu dùng Trung Quốc ưa chuộng nhờ vị ngọt và giòn.

Bên cạnh nhãn tươi, Campuchia cũng chuẩn bị đưa nhãn khô vào thị trường Trung Quốc sau khi được cấp phép xuất khẩu từ ngày 16/6/2026. Hiện có 6 nhà máy tại Battambang và Pailin đang hoàn tất thủ tục, trong đó Công ty Pechenda dự kiến xuất khẩu khoảng 30–50 tấn nhãn khô mỗi tháng. Việc được xuất khẩu trực tiếp giúp doanh nghiệp Campuchia giảm chi phí, rút ngắn thời gian và mở rộng kênh tiêu thụ chính ngạch tại Trung Quốc. [7]

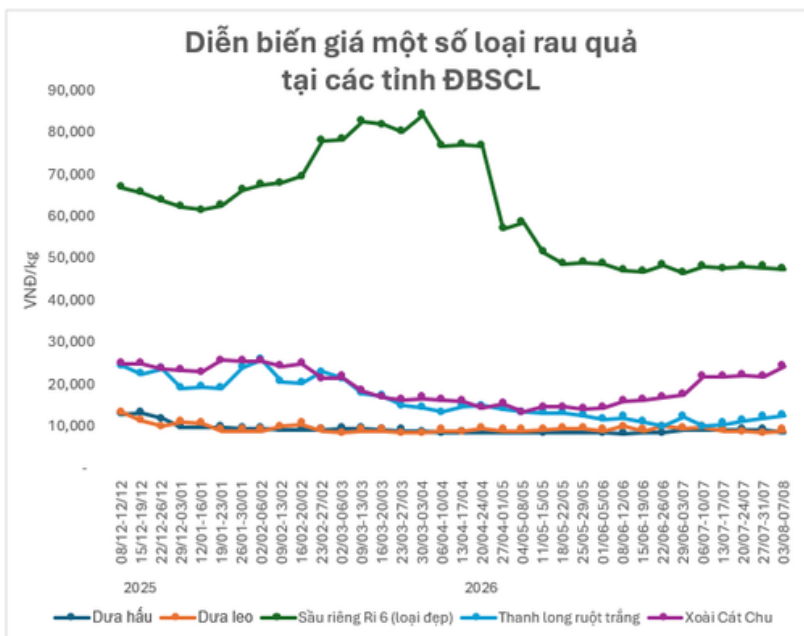
Nguồn tham khảo:

- [1]: <http://www.xinfadi.com.cn/priceDetail.html>
- [2]: ThanhNien.vn
- [3]: Fructidor.com
- [4]: Cafef.vn
- [5]: Fructidor.com
- [6]: Fructidor.com
- [7]: Guojiguoshu.com



THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

ĐIỂM TIN



Diễn biến giá một số loại nông sản tại thị trường trong nước

- Giá dưa hấu trung bình đạt 8.667 VNĐ/kg, giảm 611 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá dưa leo trung bình đạt 9.000 VNĐ/kg, tăng 500 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá sầu riêng Ri 6 (loại đẹp) trung bình đạt 47.500 VNĐ/kg, giảm 333 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá thanh long ruột trắng trung bình đạt 12.500 VNĐ/kg, tăng 500 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá xoài Cát Chu trung bình đạt 24.375 VNĐ/kg, tăng 2.375 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

- Tại ĐBSCL, giá dưa hấu, sầu riêng Ri 6 (loại đẹp) giảm; giá dưa leo, thanh long ruột trắng, xoài Cát Chu tăng so với tuần trước;
- Theo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tổng số phương tiện chở hàng xuất, nhập khẩu tỉnh từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 06/8/2026 đạt 382.958 xe, gồm 103.964 xe xuất khẩu và 278.994 xe nhập khẩu;
- Xuất khẩu rau quả duy trì tốc độ tăng trưởng cao;
- Rau quả Việt bứt tốc tại thị trường EU và xác lập những kỷ lục mới;
- Xuất khẩu sầu riêng hướng tới mục tiêu vượt mốc 4 tỷ USD;
- Xuất khẩu sầu riêng tăng mạnh, vì sao giá ngày càng rẻ?;
- Cấp xã giải quyết mã số vùng trồng trong 3 ngày.

Tình hình xuất khẩu rau quả qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Theo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn, ngày 06/8/2026, tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu, đường chuyên dụng và lối thông quan trên địa bàn tỉnh diễn ra bình thường, không phát sinh yếu tố đột biến, bất thường. Tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119–1120 có 23 phương tiện Trung Quốc và 11 phương tiện Việt Nam vận chuyển hàng hóa hai chiều. Trong ngày, tổng số phương tiện chở hàng xuất nhập khẩu đạt 1.988 xe, gồm 467 xe xuất khẩu và 1.521 xe nhập khẩu. Lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 06/8/2026 đạt 382.958 xe, gồm 103.964 xe xuất khẩu và 278.994 xe nhập khẩu. Khối lượng nông sản xuất khẩu trong ngày đạt khoảng 3.864 tấn, trong khi khối lượng nông sản nhập khẩu đạt khoảng 3.736 tấn. [2]

Xuất khẩu rau quả duy trì tốc độ tăng trưởng cao

Thông tin từ Hiệp hội Rau quả Việt Nam (Vinafruit), trong tháng 7/2026, xuất khẩu rau quả của cả nước đạt khoảng 1,06 tỷ USD, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2025. Đây là lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu rau quả vượt mốc 1 tỷ USD trong một tháng. Lũy kế 7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 4,76 tỷ USD, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước.

Sầu riêng tiếp tục là mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đóng góp hơn 50% tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn ngành và giữ vai trò là động lực tăng trưởng quan trọng. Nhiều mặt hàng khác như dứa, xoài, chuối, chanh leo và rau quả chế biến cũng ghi nhận mức tăng trưởng tích cực.

Về thị trường, Trung Quốc tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của rau quả Việt Nam. Trong 7 tháng năm 2026, xuất khẩu sang Trung Quốc đạt hơn 2 tỷ USD, chiếm 55% tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn ngành. Các thị trường khác cũng tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng tích cực lần lượt là Hoa Kỳ chiếm 7,9%, Hàn Quốc chiếm 4,6%, Liên minh châu Âu (EU) chiếm 5,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Việc mở rộng xuất khẩu

vào các thị trường có yêu cầu cao không chỉ giúp gia tăng giá trị xuất khẩu mà còn giảm rủi ro phụ thuộc vào một thị trường đơn lẻ; đồng thời thúc đẩy doanh nghiệp nâng cao chất lượng, hoàn thiện quy trình sản xuất và tăng sức cạnh tranh. [3]

Rau quả Việt Nam bứt tốc tại EU và xác lập những kỷ lục mới

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, tình hình xuất khẩu nông sản, đặc biệt là rau quả, đã ghi nhận những kết quả chưa từng có trong tiền lệ. Trong bức tranh tăng trưởng chung, thị trường Liên minh châu Âu (EU) đang nổi lên như một điểm sáng về chất lượng và giá trị. Theo số liệu của Hiệp hội Rau quả Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu sang EU đạt khoảng 214,4 triệu USD, tăng 31,8% so với cùng kỳ năm trước.

Điểm khác biệt lớn nhất của thị trường EU so với các thị trường truyền thống là tỷ trọng hàng chế biến. Trong khi trên bình diện chung toàn ngành, sản phẩm chế biến chiếm khoảng 30,85% tổng kim ngạch, thì tại EU, con số này chiếm tới gần 2/3. Điều này cho thấy chế biến sâu chính là "tấm vé thông hành" giúp nông sản Việt thâm nhập sâu vào các chuỗi cung ứng khó tính và có giá trị cao.

Ông Nguyễn Thanh Bình, Chủ tịch Hiệp hội rau quả cho rằng xuất khẩu rau quả vẫn phải đối mặt với những rào cản về tiêu chuẩn kỹ thuật, vấn đề mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói và hạn chế về năng lực đầu tư cho chế biến sâu. [4]

Xuất khẩu sầu riêng hương tới mục tiêu vượt mốc 4 tỷ USD

Theo đại diện Vinafruit, xuất khẩu sầu riêng đang bước vào giai đoạn thuận lợi khi nhiều vùng trồng tại Tây Nguyên bước vào chính vụ thu hoạch. Nếu duy trì đà tăng trưởng như hiện nay, kim ngạch xuất khẩu sầu riêng cả năm 2026 có khả năng vượt mốc 4 tỷ USD.

Bên cạnh nhu cầu ổn định từ Trung Quốc, việc Chính phủ Ấn Độ chính thức cho phép nhập khẩu sầu riêng tươi của Việt Nam cũng mở thêm cơ hội đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, việc mở cửa thị trường không đồng nghĩa

kim ngạch xuất khẩu sẽ tăng mạnh ngay trong thời gian ngắn. Một trong những rào cản lớn hiện nay là mức thuế nhập khẩu đối với nhiều mặt hàng nông sản vẫn ở mức cao. Do đó, doanh nghiệp cần phối hợp chặt chẽ với các đối tác nhập khẩu để nghiên cứu các quy định trong Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Ấn Độ (AIFTA), qua đó tận dụng các ưu đãi thuế quan nếu đáp ứng đủ điều kiện. Hơn nữa, thị trường Ấn Độ còn hạn chế do sầu riêng chưa phổ biến với người tiêu dùng, vì vậy doanh nghiệp cần tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá và nghiên cứu thị hiếu để mở rộng thị trường.

Theo nhận định của lãnh đạo Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, một thuận lợi đối với sầu riêng Việt Nam là phía Ấn Độ không yêu cầu kiểm dịch bổ sung hay điều kiện nhập khẩu đặc biệt. Tuy nhiên, tiêu thụ ban đầu dự kiến tập trung ở đô thị lớn và các kênh bán lẻ cao cấp. Doanh nghiệp cần nghiên cứu kỹ thị trường, vận chuyển và phân phối, đồng thời có thể ưu tiên sầu riêng cấp đông, sấy khô để thâm nhập và mở rộng thị trường. [5]

Xuất khẩu sầu riêng tăng mạnh, vì sao giá ngày càng rẻ?

Theo tính toán của Vinafruit, đến hết tháng 7/2025, xuất khẩu sầu riêng ước đạt 1,8 tỷ USD, tăng gần 30% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính đến hết tháng 6, Trung Quốc vẫn duy trì vị trí số 1, đạt kim ngạch 987,9 triệu USD, tăng 43,1% so với cùng kỳ năm 2025 và chiếm 91% tổng giá trị xuất khẩu sầu riêng của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm. Ước tính cả năm, xuất khẩu sầu riêng có thể đem về khoảng 4 tỷ USD. Vinafruit cho rằng, trong chính vụ thu hoạch vào tháng 8 và 9, kim ngạch xuất khẩu có thể đạt trên dưới 1 tỷ USD mỗi tháng.

Dù lượng xuất khẩu vẫn tăng, giá sầu riêng Việt Nam tại thị trường trong nước và Trung Quốc giảm mạnh. Giữa tháng 7/2026, sầu riêng Monthong Việt Nam tại Trung Quốc được bán với giá 20–30 NDT/0,5 kg (tương đương 2,79–4,18 USD), thấp hơn mức 35–45 NDT cùng kỳ năm trước. Tại các chợ đầu mối Trung Quốc, giá bán buôn Monthong loại A giảm từ 36,5 NDT/0,5 kg (5,09 USD) vào tháng 4 xuống 13 NDT (1,81 USD) vào tháng 6.

Theo đại diện Vinafruit, nguyên nhân chính là nguồn cung tăng nhanh trong khi nhu cầu chỉ tăng nhẹ và thị trường vẫn phụ thuộc lớn vào Trung Quốc. Diện tích sầu riêng Việt Nam tăng từ khoảng 110.000 ha năm 2022 lên 198.600 ha vào cuối tháng 6/2026, tăng hơn 80%. Sản lượng 6 tháng đầu năm đạt 603.300 tấn, tăng 12,7%; cả năm được dự báo có thể vượt 2 triệu tấn. Cạnh tranh cũng gia tăng khi Thái Lan, Malaysia, Campuchia và Lào đẩy mạnh xuất khẩu sang Trung Quốc. Bên cạnh đó, Trung Quốc tăng cường kiểm tra mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, cadimi và chất vàng O, khiến nhiều lô hàng chậm thông quan, suy giảm chất lượng và bị ép giá. Mưa nhiều và kỹ thuật canh tác chưa đồng đều cũng làm giảm tỷ lệ quả loại A. [6]

Cấp xã giải quyết mã số vùng trồng trong 3 ngày

Theo Quyết định số 3072/QĐ-BNNMT ngày 4/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, thủ tục cấp mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói được phân cấp cho UBND cấp xã, thực hiện miễn phí với một bộ hồ sơ. Thời hạn giải quyết tối đa là 3 ngày làm việc đối với trường hợp không đăng ký xuất khẩu vào thị trường yêu cầu mã số, 10 ngày đối với hồ sơ phục vụ xuất khẩu và 2 ngày khi cấp lại do thay đổi thông tin hoặc địa giới hành chính.

Việc được cấp mã số không đồng nghĩa với được phép xuất khẩu. Vùng trồng và cơ sở đóng gói vẫn phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, kiểm dịch thực vật và an toàn thực phẩm của từng thị trường; mã chỉ được sử dụng để xuất khẩu sau khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Cơ chế mới giúp giảm hồ sơ, thời gian và chi phí đi lại, nhưng hiệu quả phụ thuộc vào năng lực cán bộ cấp xã, sự ổn định của hệ thống dữ liệu và việc áp dụng thống nhất các tiêu chí kiểm tra. [7]

Nguồn tham khảo:

- [1]: CTV tại ĐBSCL, Sơn La và Hà Nội
- [2]: Banglktck.langson.gov.vn
- [3]: Hanoimoi.vn
- [4]: Baochinhphu.vn
- [5]: Baotintuc.vn
- [6]: Vietnamnet.vn
- [7]: Nongnghiepmoitruong.vn



PHỤ LỤC: GIÁ RAU QUẢ TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

ĐVT: VNĐ/kg

Loại HH/Địa phương	Giá tuần trước	Giá tuần này (ước tính)	Thay đổi so với tuần trước
Dưa hấu	9.278	8.667	-611
Đồng Tháp	14.333	12.500	-1.833
TP. Cần Thơ	7.000	7.000	
Vĩnh Long	6.500	6.500	
Dưa leo	8.500	9.000	500
Đồng Tháp	10.000	10.000	
TP. Cần Thơ	7.000	8.000	1.000
Sầu riêng Ri 6 (loại đẹp)	47.833	47.500	-333
Đồng Tháp	39.000	44.000	5.000
TP. Cần Thơ	56.667	51.000	-5.667
Thanh long ruột trắng	12.000	12.500	500
Đồng Tháp	19.000	18.000	-1.000
Tây Ninh	5.000	7.000	2.000
Xoài Cát Chu	22.000	24.375	2.375
Đồng Tháp	19.000	22.750	3.750
Vĩnh Long	25.000	26.000	1.000

Nguồn: CTV AGREINFOS